

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN MINH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2021/HS-ST**  
Ngày: 19-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Chí Công

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hồ Thị Hoa

Bà Nguyễn Thị Tiến Nhanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa: Ông Phạm Chí Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Danh Bc (Danh L), sinh ngày 20-8-1997 tại Châu Thành, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: kp M, thị trấn ML, huyện Châu Thành, Kiên Giang; Nghề nghiệp: ngư phủ; trình độ văn hóa: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Đạo Phật; con ông Danh Quý L1 và bà Nguyễn Thị Bé H1; vợ là Nguyễn Thị Lq1; con chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 08-10-2020, tạm giam ngày 14-10-2020 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Minh; có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Lê Văn Bh, sinh năm 1986. Địa chỉ: kp 1, thị trấn T11, huyện An Minh, Kiên Giang (có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Nguyễn Văn Lq2, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp x, xã Đ B, huyện An Minh, Kiên Giang; (có mặt)

+ Nguyễn Thị Lq1 (H), sinh năm 1980. Địa chỉ: kp 1, thị trấn T11, huyện An Minh, Kiên Giang (có mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06-10-2020, sau khi đi đám ở kp 2, thị trấn T11, Lê Văn Bh điều khiển xe máy chở Nguyễn Văn Lq2 về. Khi đến quán nhậu “6868” của chị Nguyễn Thị Lq1 thuộc kp 1, thị trấn T11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, Bh dừng xe lại rồi đi vào quán hỏi có bán nhậu không. Khi vào quán không thấy chị Lq1 mà chỉ thấy bà Lê Thị N (P) là nhân viên của quán, Bh mới hỏi chị Lq1 đâu thì bà P kêu chị Lq1 ra. Khi chị Lq1 đi ra thì nhìn thấy Bh, do nghĩ trước đó Bh nhiều lần nhậu không trả tiền cho nhân viên mà còn đập phá quán nên chị Lq1 mới kêu Bh đi ra ngoài không cho vào quán, hai bên xảy ra xô đẩy qua lại thì Bh cầm nón bảo hiểm đánh trúng vào đầu của chị Lq1 nhưng không gây thương tích. Bà P nhìn thấy nên la lên “ông L ơi chạy ra coi người ta đánh bà H (Lq1) vợ ông nè”, lúc này Danh Bc (Danh L) đang ở trong phòng nghe thấy, nên lấy một đoạn kim loại tròn, dài 62,7cm có sẵn trong phòng chạy ra đánh một cái trúng vào vùng trán phía trên mặt trái của Bh, bị đánh trúng Bh dùng tay bụm mắt chạy ra ngoài, Lq2 thấy Bh bị đánh nên lấy trong cốp xe ra cây dũa ba khúc chạy vào đánh nhau với Danh Bc nhưng không ai bị thương. Sau đó, Lq2 đưa Bh đến Trung tâm y tế huyện An Minh để cấp cứu, do vết thương nặng, Bh được chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị.

Ngày 08-10-2020, Lê Văn Bh gửi đơn yêu cầu xử lý hình sự về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 17-11-2020, cơ quan CSĐT ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của Lê Văn Bh.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 617/TCT, ngày 01-12-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
  - Sẹo phần mềm vùng cung mày trái.
  - Mắt trái rách cũng mạc, phồng thủy tinh thể và tổ chức nội nhãn, đã được phẫu thuật mức nội nhãn.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 54%.
3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh; vật chứng (đoạn kim loại) gửi giám định gây được các thương tích trên.

Tại Cơ quan điều tra Danh Bc thừa nhận hành vi dùng đoạn kim loại đánh gây thương tích ở vùng mắt trái của Lê Văn Bh.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (Một) đoạn kim loại có chiều dài 62,7cm, chu vi mỗi đầu là 08 cm; 01 (Một) cây dũa ba khúc bằng kim loại có chiều dài 65cm, phần cán dài 21cm được bao phủ một lớp nhựa màu đen, chu vi đầu lớn 09cm, chu vi đầu nhỏ 04cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn Bh yêu cầu bị can Danh Bc bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích với số tiền là 63.341.000 đồng. Bị can Bc không thống nhất với mức yêu cầu trên, đề nghị được xem xét giải quyết tại tòa.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSAM ngày 17-3-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Danh Bc về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa,*

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Bc phạm tội cố ý gây thương tích và đề nghị: áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc từ 06 đến 07 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị xem xét theo quy định; Về vật chứng tịch thu.

- *Bị cáo trình bày:* Ngày 06-10-2020 có dùng đoạn sắt đánh trúng mặt anh Bh. Tuy nhiên, lúc đó Bh và Lq2 đã có hành vi tấn công bị cáo và vợ bị cáo; khi tấn công Lq2 dùng cây Dũa 3 khúc và cây chích điện chích trúng bị cáo. Vì tự vệ nên bị cáo quơ đại và trúng anh Bh chứ bị cáo không cố ý. Bị cáo chịu trách nhiệm về việc mình làm nhưng đề nghị xem xét cho phù hợp. Về phần bồi thường bị cáo đồng ý khoản thiệt hại mà anh Bh yêu cầu là 63.341.000 đồng nhưng do đang ở tù nên chưa trả được, khi nào ra tù bị cáo sẽ trả cho anh Bh.

- *Bị hại anh Bh trình bày:* Anh có dùng nón bảo hiểm đánh trúng chị lq1; sau đó bị Bc dùng cây sắt đánh trúng mặt gây thương tích. Hiện nay đã hư hoàn toàn mắt trái. Đề nghị xử theo quy định và yêu cầu bồi thường tổng số là 63.341.000 đồng.

- *Người liên quan Lq1 trình bày:* Bh và bạn Bh đã nhiều lần đến phá quán của chị Lq1 nên chị không cho Bh nhập. Vì vậy Bh đã đánh chị Lq1. Danh Bc có dùng cây sắt đánh Bh nhưng là do tự vệ, bảo vệ chị Lq1. Sau đó Lq2 đã dùng cây dũa 3 khúc và cây chích điện tấn công Bc.

- *Người liên quan Lq2 trình bày*: có đi cùng Bh đến quán chị Lq1; sau đó nghe cự cãi thì mở cốp xe lấy ra cây dũa 3 khúc; chỉ có dùng cây dũa 3 khúc chứ không có công cụ nào khác; Lq2 dùng cây dũa 3 khúc đánh trúng Bc 1 cái nhưng không biết trúng đâu rồi đưa Bh đi bệnh viện. Không xác định được là khi lấy cây dũa 3 khúc ra tấn công Bc thì Bh đã bị Bc đánh bị thương hay chưa.

- Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày là hành vi sai, xin lỗi bị hại và đề nghị HĐXX xem xét mức án thấp nhất cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bc thừa nhận vào ngày 06-8-2020 do phía Bh tấn công chị vợ chồng bị cáo (gồm chị Lq1 và Bc) nên đã dùng đoạn kim loại quơ đại trúng vào mặt của bị hại Bh. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa nên đủ cơ sở kết luận thương tích của bị hại Bh là do bị cáo Bc gây ra.

Bị cáo trình bày phía bị hại đã dùng các công cụ như cây dũa 3 khúc, cây chích điện tấn công bị cáo. Tuy nhiên, cơ quan chức năng chỉ thu giữ được cây dũa 3 khúc, không thu giữ được cây chích điện; các chứng cứ khác cũng không đủ cơ sở xác định phía bị hại đã dùng cây chích điện tấn công bị cáo. Mặt khác, khi bị cáo chạy ra thì hành vi tấn công của bị hại đối với chị Lq1 (là người thân của bị cáo) đã hoàn thành; hành vi đánh chị Lq1 của bị hại là trái pháp luật nhưng chưa đến mức nghiêm trọng. Do đó, hành vi của bị cáo Bc không thuộc trường hợp phòng vệ hay do tinh thần bị kích động mạnh.

[3] Khi thực hiện hành vi, bị cáo Bc có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo khai không nhằm gây thương tích cho bị hại nhưng với việc dùng đoạn kim loại đánh vào người của bị hại thì bị cáo phải biết sẽ gây ra thương

tích; mặc dù bị cáo trình bày không mong muốn anh Bh bị thương tích nhưng mặc nhiên với hậu quả sẽ xảy ra. Do đó hành vi của bị cáo là phạm tội với lỗi cố ý và phải chịu trách nhiệm về hậu quả đã gây ra. Do hành vi của bị cáo Bc mà bị hại Bh bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 54% nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tổn thương này. Công cụ bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại Bh là đoạn kim loại dài 62,7cm được xác định là hung khí nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Danh Bc phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung theo điểm a khoản 1) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Sức khỏe là vốn quý giá của con người, không ai có quyền xâm phạm một cách trái pháp luật. Nhưng chỉ vì muốn giải quyết mâu thuẫn cá nhân mà bị cáo đã dùng hung khí gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo không chỉ gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương mà còn gây ra sự bất bình, phản nộ trong nhân dân. Do đó, HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm nhằm răn đe bị cáo và giáo dục mọi người có ý thức và lựa chọn cách xử sự phù hợp pháp luật khi có mâu thuẫn xảy ra.

[5] Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo mới phạm tội lần đầu và việc phạm tội là nhất thời, xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân; Bên cạnh đó, hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc bị hại đã có hành vi trái pháp luật và có lỗi khi tấn công người thân của bị cáo. HĐXX xem đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên cho thấy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự, sau khi xem xét bảng kê khai và hóa đơn, chứng từ kèm theo của bị hại, đối chiếu với quy định của Bộ luật Dân sự và tinh thần của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về bồi thường thiệt hại, HĐXX xét thấy: tại phiên tòa bị hại đưa ra yêu cầu được bị cáo chấp nhận với tổng thiệt hại là 63.341.000 đồng. Do đó HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của các bên, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Bh tổng số tiền là 63.341.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) đoạn kim loại có chiều dài 62,7cm, chu vi mỗi đầu là 08 cm; 01 (Một) cây dũa ba khúc bằng kim loại có chiều dài 65cm, phần cán dài 21cm được bao phủ một lớp nhựa màu đen, chu vi đầu lớn 09cm, chu vi đầu nhỏ 04cm là các công cụ bị cáo và người liên quan sử dụng khi đánh nhau, thấy không còn giá trị sử dụng nên Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm đối với trách nhiệm bồi thường là  $63.341.000 \text{ đồng} \times 5\% = 3.167.050 \text{ đồng}$ , tổng cộng là 3.367.050 đồng.

[10] Đối với hành vi của những người tham gia vụ việc chưa cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1 - Tuyên bố: Bị cáo Danh Bc (Danh L) phạm tội “cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Danh Bc (Danh L) 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 08-10-2020.

2- Về trách nhiệm dân sự, căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Danh Bc (Danh L) bồi thường cho bị hại Lê Văn Bh số tiền là 63.341.000 đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3 - Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự, tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (Một) đoạn kim loại có chiều dài 62,7cm, chu vi mỗi đầu là 08 cm; 01 (Một) cây dũa ba khúc bằng kim loại có chiều dài 65cm, phần cán dài 21cm được bao phủ một lớp nhựa màu đen, chu vi đầu lớn 09cm, chu vi đầu nhỏ 04cm (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 08/QĐ-VKS-AM ngày 17-3-2021).

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bc chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm đối với trách nhiệm bồi thường là 3.167.050 đồng, tổng cộng là 3.367.050 đồng.

5 - Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 19-4-2021).

Trường hợp phân trách nhiệm dân sự trong bản án này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự/.

**Nơi nhận:**

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND TT. ML, H.Châu Thành, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Chí Công**